

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC
SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1647/BC-KBST

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG	
ĐẾN	Số: 14704
	Ngày: 20/12/21
Chuyển:	
Số và ký hiệu HS:	

Thực hiện Quyết định số 191/QĐ-KBNN ngày 14/01/2021 của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của hệ thống Kho bạc Nhà nước; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về thực hiện cải cách hành chính năm 2021 và Công văn số 440/UBND-TH ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2021 như sau:

1. Cải cách thể chế

Kho bạc Nhà nước (KBNN) Sóc Trăng luôn bám sát chương trình CCHC của Chính phủ, Bộ Tài chính, KBNN và địa phương để tổ chức thực hiện công tác CCHC. Trong công tác tổ chức thực hiện, lồng ghép, kết hợp các hoạt động cải cách hành chính với các hoạt động tuyên truyền CCHC trong năm 2021.

Tiếp tục triển khai, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến công chức, người dân và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước được biết, thực hiện đúng pháp luật; xây dựng văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, văn bản hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, Quyết định số 688/QĐ-BTC ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế công tác văn thư của Bộ Tài chính; Công văn số 3030/KBNN-VP ngày 11/6/2020 của KBNN về việc hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính; Quyết định số 1061/QĐ-KBNN ngày 24/12/2014 của Tổng Giám đốc KBNN về việc ban hành Quy định về soạn thảo, thẩm định, ban hành, rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý, hợp nhất, pháp điển văn bản và Các văn bản hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị trước khi phát hành đều được thẩm định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản, đảm bảo đúng theo quy định; Thông báo số 50/TB-KBNN ngày 04/02/2021 của KBNN về việc triển khai thực hiện công việc cấp bách, trọng tâm năm 2021 của hệ thống KBNN; Quyết định số 531/QĐ-KBNN ngày 28/01/2021 của Tổng Giám đốc KBNN về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 của hệ thống KBNN; Quyết định số 539/QĐ-KBNN ngày 28/01/2021 của Tổng Giám đốc KBNN về việc ban hành Kế hoạch hành

động của KBNN triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Quyết định số 640/QĐ-KBNN ngày 04/02/2021 của Tổng Giám đốc KBNN về việc ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021 của KBNN; Công văn số 440/UBND-TH ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2537/QĐ-KBNN ngày 26/5/2021 của Tổng Giám đốc KBNN ban hành Quy chế khảo sát và đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của KBNN; Quyết định số 5416/QĐ-KBNN ngày 19/10/2021 của Tổng Giám đốc KBNN ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Hệ thống KBNN.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

KBNN Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch số 194/KH-KBST ngày 24/02/2021 về triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 để các đơn vị thuộc và trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra.

Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi, lĩnh vực ngành quản lý được các bộ phận nghiệp vụ thực hiện tốt. Việc tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ, giải quyết hồ sơ và trả kết quả được thực hiện đúng quy trình, thời gian quy định; không tiếp nhận những hồ sơ ngoài TTHC quy định. Trong quan hệ giao dịch với khách hàng hướng dẫn một cách rõ ràng, dễ hiểu, đầy đủ, không để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đi lại quá một lần để nộp hồ sơ (khi hồ sơ đã hoàn thiện đúng theo quy định) hoặc nhận kết quả giải quyết. Tất cả công chức đều có ý thức trách nhiệm và chủ động trong công việc, làm việc khoa học, giải quyết công việc nhanh chóng, hiệu quả, đúng theo trình tự, thủ tục, luôn tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức đến liên hệ giao dịch với Kho bạc, được khách hàng đồng thuận với chất lượng phục vụ của Kho bạc.

Kết quả trong năm 2021 từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021 toàn tỉnh đã tiếp nhận được 246.040 thủ tục, đã giải quyết được 246.040 thủ tục, đạt 100%. (Trong đó nhận qua dịch vụ công trực tuyến 214.484 thủ tục và nhận trực tiếp là 31.556 thủ tục). Tại KBNN tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết được 70.599/70.599 thủ tục, đạt 100%; tại KBNN các huyện, thị xã trực thuộc đã tiếp nhận, giải quyết được 175.441/175.441 thủ tục, đạt 100%. Không có thủ tục trễ hạn so với thời gian quy định.

Thường xuyên quán triệt mục đích, yêu cầu và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về kiểm soát TTHC đến công chức trong cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 11/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ Quy định thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN; Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên ngân sách nhà nước qua KBNN và Quyết định số 531/QĐ-KBNN ngày 28/01/2021 của Tổng Giám đốc KBNN ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ

kiểm soát TTHC năm 2021 của hệ thống KBNN, để tổ chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo đúng quy định.

Các đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện công khai, minh bạch TTHC trong mọi hoạt động của Kho bạc theo Quyết định số 230/QĐ-BTC ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính, thủ tục hành chính được thay thế, bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực KBNN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. Thực hiện tốt việc niêm yết, công khai 11 TTHC do Bộ Tài chính ban hành thuộc phạm vi quản lý của Kho bạc tại nơi giao dịch để khách hàng tra cứu và thực hiện các TTHC; niêm yết, công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.

Thực hiện tốt việc xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 theo đúng quy định tại Quyết định số 2396/QĐ-KBNN ngày 15/5/2021 của Tổng Giám đốc KBNN ban hành Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại các đơn vị KBNN cấp tỉnh và KBNN cấp huyện từ tháng 6/2021 và Công văn số 2451/KBNN-VP ngày 21/5/2021 của KBNN về việc hướng dẫn xây dựng, chuyển đổi và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Kết quả có 9 bộ thủ tục, quy trình theo Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại KBNN tỉnh và KBNN các huyện, thị xã trực thuộc đúng theo thời gian quy định.

Thực hiện giao dịch theo cơ chế “một cửa một giao dịch viên” trong kiểm soát chi NSNN qua KBNN; đổi mới lề lối làm việc theo hướng ngày một nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện tạo thuận lợi tốt nhất cho khách hàng giao dịch, bảo đảm thông suốt trong quan hệ thanh toán với Kho bạc, mặt khác vẫn tuân thủ, bám sát quy trình nghiệp vụ và các quy định của Nhà nước, của ngành; định kỳ hàng quý đánh giá mức độ hài lòng của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan Kho bạc nhằm mục đích cải tiến cho công việc của Kho bạc ngày càng được hoàn thiện, chất lượng cung cấp dịch vụ công ngày càng tốt hơn, qua đó góp phần thực hiện tốt công tác CCHC của đơn vị và của địa phương. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát tại tỉnh Sóc Trăng, do đó việc giao nhận chứng từ được thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến; trường hợp nhận trực tiếp thì Kho bạc có bố trí 01 phòng riêng biệt để các đơn vị gửi, nhận chứng từ được thuận lợi, nhằm tránh tiếp xúc nhiều người.

Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trên dịch vụ công KBNN theo quy định tại Thông báo số 4740/TT-KBNN ngày 16/9/2021 của KBNN để các đơn vị chủ động vào Ứng dụng khảo sát, đánh giá trên trang thông tin dịch vụ công của Kho bạc Nhà nước từ ngày 28/9/2021 – 28/10/2021. Khảo sát này là do KBNN TW thực hiện chung toàn quốc, chưa có thông báo kết quả gửi cho các KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tại KBNN tỉnh và KBNN huyện, thị xã

trực thuộc theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, khi Bộ Tài chính, KBNN có hướng dẫn thực hiện.

3.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy: thực hiện chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của KBNN tỉnh, huyện, thị xã theo Quyết định số 1618/QĐ-BTC ngày 22/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 3435/QĐ-KBNN ngày 25/6/2020 của Tổng Giám đốc KBNN Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng và Văn phòng thuộc KBNN ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Quyết định số 4526/QĐ-KBNN ngày 04/9/2019 của Tổng Giám đốc KBNN Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của KBNN huyện, quận, thị xã, thành phố và KBNN khu vực trực thuộc KBNN ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Cơ cấu tổ chức bộ máy của KBNN ở tỉnh, KBNN huyện, thị xã trực thuộc được thực hiện đúng theo Quyết định của Bộ Tài chính và của KBNN, bao gồm:

- KBNN tỉnh gồm có 05 phòng: Văn phòng và 04 phòng nghiệp vụ.
- KBNN huyện, thị xã trực thuộc: Gồm có 10 KBNN huyện, thị xã.

Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, phù hợp với năng lực, sở trường của công chức; thường xuyên rà soát, đánh giá, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra. Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo quản lý theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch; lễ lòi làm việc khoa học, chuyên nghiệp và hiệu quả.

3.2. Về biên chế công chức:

- Công tác quản lý và sử dụng biên chế đảm bảo số lượng trong chỉ tiêu được giao, cụ thể như sau: Chỉ tiêu biên chế được KBNN giao năm 2021 là 179 người, trong đó: Biên chế là 177, HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ là 02 người; số biên chế và HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ có mặt đến 30/11/2021 là 156 người, trong đó: Biên chế là 155, HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ là 01 người. Số lao động còn thiếu so với chỉ tiêu được giao 23 người, trong đó: biên chế 22 người và 01 HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của KBNN tỉnh, các phòng thuộc KBNN tỉnh, các đơn vị KBNN huyện, thị xã trực thuộc và số biên chế được giao, số biên chế hiện có tại đơn vị. Ban Lãnh đạo KBNN Sóc Trăng thường xuyên quan tâm bố trí, sắp xếp công chức ở từng vị trí công việc phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực sở trường của công chức nhằm phát huy hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với từng công chức.

- Thực hiện Công văn số 2728/KBNN-TCCB ngày 06/6/2021 của KBNN về việc tuyển dụng công chức KBNN năm 2021. KBNN Sóc Trăng được phân bổ 19 chỉ tiêu, trong đó: chuyên viên: 10 chỉ tiêu; kế toán viên: 05 chỉ tiêu; tin

học: 02 chỉ tiêu; bảo vệ: 02 chỉ tiêu. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên KBNN chưa tổ chức thi tuyển.

3.3. Về số lượng lãnh đạo:

- Số lãnh đạo KBNN tỉnh: có 02 người, 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Số lãnh đạo cấp phòng: có 14 người.

- Số lãnh đạo KBNN huyện, thị xã trực thuộc: có 20 người.

4. Cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức

Tổ chức thực hiện tốt công tác rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các phòng, Văn phòng và KBNN các huyện, thị xã trực thuộc đúng theo quy định; rà soát số lượng cấp phó tại các đơn vị thuộc và trực thuộc đúng theo quy định tại Công văn số 5928/KBNN-TCCB ngày 23/10/2020 của KBNN về việc quy định số lượng cấp phó và công tác cán bộ; rà soát, bổ sung quy hoạch công chức lãnh đạo theo quy định. Quyết định bổ sung quy hoạch lãnh đạo giai đoạn 2021-2026: 12 người thuộc KBNN tỉnh quản lý; KBNN có Thông báo số 4372/TB-KBNN ngày 24/8/2021 về việc quy hoạch Lãnh đạo KBNN Sóc Trăng, với chức danh Phó Giám đốc là 04 người.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo được triển khai thực hiện kịp thời, đúng tiêu chuẩn, quy trình, quy định; công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức tiếp tục được quan tâm chú trọng như: lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 đã được lãnh đạo phê duyệt; cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng khi KBNN tổ chức, các lớp lý luận chính trị cao cấp, trung cấp do Học viện Chính trị khu vực IV và Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng tổ chức.

Quán triệt đến đảng viên và công chức cấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, quy định chế độ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức hệ thống KBNN, 10 điều kỷ luật của ngành, tiêu chuẩn 5 “xây”, 5 “chống”; 09 Tiêu thức văn minh, văn hoá nghề Kho bạc; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng; Chỉ thị số 11-CT/BCSD ngày 03/4/2018 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý cán bộ và trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong thực thi công vụ; Chỉ thị số 1618/CT-KBNN ngày 17/4/2018 của Tổng Giám đốc KBNN về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong thực thi công vụ. Thực hiện tốt đạo đức, văn hóa giao tiếp, văn hóa hội họp, làm việc đúng giờ, không sử dụng thời giờ làm việc để làm việc riêng, mặc đồng phục và đeo thẻ công chức đúng quy định.

5. Cải cách tài chính công

KBNN Sóc Trăng là cơ quan cấp tỉnh thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định và KBNN các huyện, thị xã trực thuộc thực hiện nhiệm vụ chi trên cơ sở dự toán KBNN tỉnh giao và thanh toán tập trung tại KBNN tỉnh; thực hiện công khai, minh bạch trong công tác quản lý tài chính nội bộ. Tăng cường kiểm tra tự kiểm tra công tác quản lý tài chính nội ngành, trách nhiệm thực thi công vụ của công chức, qua đó kịp thời phát hiện, uốn nắn chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót nếu có, nhằm nâng cao tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm và thái độ làm việc của công chức đối với việc chấp hành các quy định của Nhà nước.

Trên cơ sở quyết định giao dự toán thu, chi năm 2021 cho KBNN Sóc Trăng. KBNN Sóc Trăng căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao, số biên chế hiện có tại các đơn vị và tình hình thực hiện nhiệm vụ chi năm 2021 của từng đơn vị thuộc và trực thuộc; căn cứ tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành để phân bổ kinh phí và giao nhiệm vụ chi năm 2021 cho các KBNN trực thuộc; đồng thời cấp kinh phí kịp thời cho các KBNN huyện, thị xã trực thuộc đảm bảo kinh phí để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Thực hiện công khai, minh bạch trong công tác quản lý tài chính nội bộ, tăng cường công tác kiểm tra công tác quản lý tài chính nội ngành.

Thường xuyên tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra về công tác quản lý tài chính, kế toán nội bộ nhằm kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót nếu có.

6. Hiện đại hóa hành chính

Tổ chức thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ; triển khai đầy đủ, kịp thời các đề án, dự án hiện đại hóa công nghệ thông tin trong hệ thống KBNN đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2021 của Bộ Tài chính và KBNN. Đặc biệt là triển khai DVCTT cho các đơn vị sử dụng NSNN, hạn chế giao dịch trực tiếp.

Duy trì triển khai thực hiện Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) KBNN mức độ 4 tại KBNN tỉnh, KBNN các huyện, thị xã trực thuộc theo Thông tư số 133/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động nghiệp vụ KBNN và Quyết định số 196/QĐ-KBNN ngày 17/01/2018 của Tổng Giám đốc KBNN ban hành Quy chế vận hành hệ thống dịch vụ công trực tuyến KBNN và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 29/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai giao dịch qua dịch vụ công trực tuyến trong hoạt động nghiệp vụ KBNN.

Triển khai, tổ chức thực hiện tốt chương trình quản lý văn bản eDocTC của Bộ Tài chính, các văn bản được nhận nhanh chóng, đầy đủ, kịp thời, nhằm tiết kiệm được nhiều thời gian và chi phí. Bên cạnh đó KBNN Sóc Trăng còn triển khai mở hộp thư điện tử cho Lãnh đạo, các đơn vị thuộc và trực thuộc để tiếp nhận các văn bản ngoài ngành. Văn thư KBNN tỉnh scan các văn bản đến đưa vào hộp thư để tất cả công chức đều nhận được và giải quyết công việc chuyên môn được nhanh chóng, kịp thời.

Tiếp tục, duy trì thực hiện cung cấp thêm 02 dịch vụ mới cho các đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư có mở tài khoản giao dịch tại KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, KBNN huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh như sau:

(1) Quản lý giao nhận hồ sơ trực tiếp tại KBNN: cho phép đơn vị giao dịch có thể nhận email thông báo kết quả xử lý hồ sơ hoặc tra cứu kết quả xử lý hồ sơ qua trang thông tin dịch vụ công tại địa chỉ:

<https://dvc.vst.mof.gov.vn/frontend/faces/TraCuuDkDangKyHoSoDvc>

(2) Ứng dụng KBNN trên thiết bị di động: thông báo cho khách hàng về tình hình biến động số dư tài khoản của đơn vị sử dụng ngân sách tại KBNN; trạng thái xử lý giao nhận hồ sơ, chứng từ yêu cầu thanh toán, giấy rút tiền mặt của đơn vị sử dụng ngân sách trong quá trình giao dịch với KBNN.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến các đơn vị sử dụng NSNN cài đặt ứng dụng cảnh báo rủi ro trên thiết bị di động để tra cứu kịp thời biến động số dư tài khoản và kết quả xử lý giao dịch hồ sơ chứng từ trên hệ thống DVCTT nhằm phòng ngừa rủi ro và công khai minh bạch.

Duy trì thực hiện thu thuế điện tử qua chương trình thanh toán song phương điện tử giữa Kho bạc với các Ngân hàng thương mại trên địa bàn và chương trình thu TCS, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi nộp thuế.

7. Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính

KBNN Sóc Trăng luôn xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả trong năm 2021 theo kế hoạch CCHC của Chính phủ, Bộ Tài chính, KBNN và của UBND tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2021 đã tiếp tục chỉ đạo đến các đơn vị thuộc, trực thuộc triển khai Nghị định số 11/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN; Thông tư số 19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN.

Tổ chức thực hiện tốt các văn bản về cải cách hành chính như: Quyết định số 191/QĐ-KBNN ngày 14/01/2021 của Tổng Giám đốc KBNN ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của hệ thống KBNN; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng thực hiện cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021; KBNN Sóc Trăng đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 12/KH-KBST ngày 04/01/2021 về cải cách hành chính năm 2021 của KBNN Sóc Trăng; Kế hoạch số 135/KH-KBST ngày 02/02/2021 về tuyên truyền cải cách hành chính của

KBNN Sóc Trăng năm 2021 để tổ chức, triển khai thực hiện tại KBNN tỉnh và các đơn vị KBNN huyện, thị xã trực thuộc.

Chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện công khai minh bạch trong mọi hoạt động của KBNN như niêm yết các thủ tục hành chính trong chi thường xuyên và chi đầu tư XD CB tại nơi giao dịch để khách hàng tra cứu và thực hiện.

Chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc tăng cường công tác kiểm tra công vụ đối với các công chức thuộc phạm vi quản lý của mình trong việc cấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tuyệt đối xử lý nghiêm các công chức có hành vi phạm trong thực thi công vụ. Trong năm 2021 không có công chức vi phạm.

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các văn bản có liên quan của các cấp có thẩm quyền trong công tác cải cách hành chính theo thời gian có hiệu lực thi hành của từng loại văn bản.

Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng kính báo cáo. *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng KBNN;
- Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: VT, VP (04 bản). *[Handwritten mark]*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lưu Ngọc

Bảng 4
THÔNG KÊ SỐ LIỆU VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
NĂM 2021 TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC SÓC TRĂNG

(Kèm theo Báo cáo số 1647/BC-KBST ngày 17/12/2021 của Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Kế hoạch CCHC			Kế hoạch số 12/KH-KBST ngày 04/01/2021
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	18	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	18	
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản		
2	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số..
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát sinh qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số 135/KH-KBST ngày 02/02/2021; Công văn số 440/UBND-TH ngày 19/3/2021;...
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%	100	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh (https://cchc.soctrang.gov.vn/)	Tin, bài		Ghi rõ thời gian được duyệt đăng.
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên mục CCHC của Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài		Ghi rõ thời gian đã đăng.
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo,...)	Tin, bài		Ghi rõ thời gian và phương tiện đã đăng.

	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn,...	Không = 0 Có = 1	1	Tuyên truyền vào các buổi đọc báo của cơ quan và các cuộc họp của các phòng
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
5	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			KBNN Sóc Trăng thực hiện theo Quyết định số 2537/QĐ-KBNN ngày 26/5/2021 của KBNN; Thông báo số 4740/TT-KBNN ngày 16/9/2021 của KBNN để các đơn vị chủ động vào Ứng dụng khảo sát, đánh giá trên trang thông tin dịch vụ công của Kho bạc Nhà nước từ ngày 28/9/2021 – 28/10/2021
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng		
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2		
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%		
6	Việc chấp hành chỉ thị 10 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị 10, Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0		Ghi rõ nội dung vi phạm
7	Nhiệm vụ khác (nếu có)			
II	Cải cách thể chế			

	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kịp thời các VBQPPL có hiệu lực (đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh) đến viên chức, người lao động	Có = 1 Không = 0	1	Văn bản: Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 sửa đổi, bổ sung TT 133/2018/TT-BTC về hướng dẫn lập báo cáo tài chính nhà nước; Thông tư số 72/2021/TT-BTC ngày 17/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của TT số 328/2016/TT-BTC về các khoản thu NSNN qua KBNN,....
III	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Thống kê TTHC			
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục	11	áp dụng cho các đơn vị thuộc, trực thuộc.
	- Số TTHC áp dụng tại cơ quan, đơn vị:	Thủ tục		
	- Số TTHC áp dụng tại các đơn vị trực thuộc:	Thủ tục		
2	Có thực hiện niêm yết tại địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết	Không = 0 Có = 1	1	
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến		
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến		
3	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Không = 0 Có = 1		Thực hiện cơ chế "một cửa một giao dịch viên"
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục		
	Số TTHC liên thông giữa các cấp	Thủ tục		
	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%		
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%		
4	Kết quả giải quyết TTHC		246,040	
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Hồ sơ	246,040	
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị trả kết quả	Hồ sơ	246,040	

	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	Số lượng TTHC đã giải quyết đúng hạn/Số lượng TTHC đã giải quyết.
5	Thực hiện dịch vụ công trực tuyến		214,484	
	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục	214,484	
	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến	Thủ tục	214,484	
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số phòng ban chuyên môn thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh	Cơ quan, đơn vị	5	
	Số tổ chức trực thuộc (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	10	
	Số phòng ban chuyên môn trong tổ chức trực thuộc (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số lượng phòng ban, tổ chức thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Tỷ lệ phòng ban, tổ chức thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%		
	Số lượng phòng ban, chuyên môn trong tổ chức trực thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị		
	Tỷ lệ phòng ban, chuyên môn trong tổ chức trực thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%		
2	Số liệu về biên chế công chức			
	Tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao trong năm	Người	179	Biên chế: 177; HĐ 68: 2
	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	156	Biên chế: 155; HĐ 68: 1
	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với kế hoạch năm	%		
3	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo tại đơn vị chủ quản cấp tỉnh	Người	2	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Người	14	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương trong đơn vị trực thuộc	Người	20	
4	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc cấp huyện			
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		

	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
V	Cải cách chế độ công vụ			
1	Vị trí việc làm của công chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Không = 0 Có = 1		Văn bản số....
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành	Không = 0 Có = 1		Văn bản số....
2	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0		
	Số lãnh đạo được đơn vị chủ quản cấp tỉnh được bổ nhiệm mới	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được bổ nhiệm mới	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị trực thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được bổ nhiệm mới	Người		
3	Công tác đào tạo, bồi dưỡng		11	Công văn 7460/KBNN-TCCB ngày 29/12/2020 về giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng năm 2021.
	Số người được đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch	Người	11	
	Số người đã được đào tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	11	
4	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác		5	
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người	5	
	Kết quả thực hiện thực tế	Người	5	
5	Số liệu về xử lý kỷ luật công chức (cả về Đảng và chính quyền)			
	Số lãnh đạo cơ quan chủ quản cấp tỉnh bị kỷ luật	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh bị kỷ luật	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh bị kỷ luật	Người		

	Số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật	Người		
VI	Cải cách tài chính công			
1	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
2	Số tổ chức trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị		Ghi rõ số lượng đơn vị đã triển khai/tổng số đơn vị
3	Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan chủ quản cấp tỉnh đã được rà soát và ban hành theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
4	Số lượng đơn vị thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh có Quy chế chi tiêu nội bộ đã được rà soát và ban hành theo quy định	Cơ quan, đơn vị		
VII	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số			
1	Tham gia Hệ thống hợp trực tuyến từ tỉnh đến bộ ngành chủ quản	Có = 1 Không = 0	1	
2	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản hiện hành:			
	- Cơ quan, đơn vị đã kết nối, liên thông với cơ quan cấp trên	Có = 1 Không = 0		
	- Cơ quan, đơn vị đã kết nối, liên thông với cơ quan cấp dưới tại cấp huyện	Có = 1 Không = 0		
	Tổng số văn bản đi của cơ quan, đơn vị:	Văn bản		
	- Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử)	%		
	- Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%		
3	Dịch vụ công trực tuyến			
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 1,2	TTHC		
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC		
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC		
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%		
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%		
4	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			

	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	Thủ tục		
	Số lượng TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	Số lượng TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	Số lượng hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
	Số lượng hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
5	Áp dụng ISO trong hoạt động			
	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	1	Quyết định công bố: (nếu không có công bố: ghi rõ lý do)
	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0		
	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	1	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, từ tháng 07/2021.
	Số đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện công bố, công bố lại ISO	Đơn vị	12	
	Số lượng đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện đánh giá nội bộ	Đơn vị		
	Số lượng đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Đơn vị		

